

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 256/2023/DS-ST

Ngày: 31 - 7 - 2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Lân

Bà Lưu Xông Pha

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 370/2023/TLST- DS ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2023/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị M - sinh năm 1974 (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D (Vắng mặt)

Bà Lý Thị S (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, lời trình bày của nguyên đơn bà Ngô Thị M được tóm tắt như sau:

Vào tháng 9 năm 2019, bà có cho vợ chồng ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S vay khoản tiền vốn 31.000.000 đồng, lãi suất theo thỏa thuận 70.000/tháng/1.000.000 đồng, không có làm biên nhận. Từ khi vay đến nay, vợ chồng ông D và bà S chỉ đóng lãi được 02 tháng, sau đó không đóng lãi và cũng không trả tiền vốn cho bà. Sau đó, bà có đơn yêu cầu đến Ban hoà giải ấp Kinh Đứng B giải quyết nhưng đến nay ông D, bà S không thanh toán nên bà khởi kiện yêu cầu Toà án buộc vợ chồng ông D, bà S trả cho bà tổng số tiền vốn và lãi là 39.000.000 đồng.

Tại Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 29/5/2023, bà Ngô Thị M xác định lại yêu cầu khởi kiện Toà án giải quyết buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S trả cho bà tiền gốc là 31.000.000 đồng, bà không yêu cầu lãi suất. Đồng thời, bà

yêu cầu Toà án tiến hành giải quyết (xét xử) vắng mặt bà vì lý do bệnh tim và cao huyết áp thường xuyên đi điều trị bệnh ở Thành phố Hồ Chí Minh, không đảm bảo tham gia phiên tòa theo triệu tập của Toà án.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án giao Thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhiều lần, nhưng ông D, bà S vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S hiện đang cư trú tại ấp Kinh Đứng B, xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn là bà Ngô Thị M có yêu cầu Toà án xét xử vắng mặt; bị đơn là ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng ông D, bà S vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Các bên xác lập giao dịch vay tiền với nhau nhưng không có lập văn bản, không có biên nhận. Tuy nhiên, tại Biên bản hoà giải ngày 10/10/2022 của Tổ hoà giải ấp Kinh Đứng B, xã Khánh Hưng thì bị đơn bà Lý Thị S thừa nhận có nợ nguyên đơn bà Ngô Thị M số tiền 39.000.000 đồng, xin trả dần hàng tháng và Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22/12/2022 do hoà giải viên Giang Trung Kiên tiến hành hoà giải tại trụ Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời thì ông Nguyễn Văn D cũng thừa nhận có vay của nguyên đơn bà M số tiền 31.000.000 đồng, đồng ý trả nợ nhưng xin trả dần. Do đó, có đủ cơ sở xác định hợp đồng vay giữa các bên là thực tế được bị đơn ông Nguyễn Văn D, bà Lý Thị S thừa nhận và đồng ý trả, nhưng vì không thống nhất việc bị đơn xin trả dần nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Toà án thụ lý giải quyết.

[3] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị M, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị M số tiền 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng).

[4] Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.550.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 92, 147, 227, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Các điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị M đối với bị đơn ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị M số tiền 31.000.000 đồng (*Ba mươi một triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị S phải chịu 1.550.000 đồng (*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Ngô Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bà M đã dự nộp 975.000 đồng tại biên lai thu số 0006719 ngày 12/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Yến Phương